

Bản án số: 41/2022/HS-ST

Ngày 05- 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Thăng

Bà Nguyễn Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Hiếu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2022/TLST- HS, ngày 04 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **DƯƠNG VĂN K**, sinh năm 1984

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm N, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;
Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn K, sinh năm 1948 và bà Dương Thị Q, sinh năm 1950; Gia đình có 05 anh chị, em, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình; Có vợ là Dương Thị H, sinh năm 1990; Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014;

Tiền án: Không có

Tiền sự: Không có

Bị cáo **DƯƠNG VĂN K** bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2022 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Người chứng kiến:

1. Anh Dương Văn S, sinh năm 1983

Nơi thường trú: Xóm G, xã U, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt).

2. Ông Dương Văn Ch, sinh năm 1964

Nơi thường trú: Xóm N, xã U, huyện P, tỉnh Thái Nguyên
(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 04/01/2022, tổ công tác của Công an xã Nhã Lộng phối hợp với Công an xã Úc Kỳ, huyện P đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Nam 2, xã Úc Kỳ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên khai tên là DUƠNG VĂN K, sinh năm 1984, trú tại: xóm N, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên và tự giác lấy từ túi quần bên trái phía trước Khanh đang mặc 01 gói giấy vờ học sinh bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho tổ công tác. Khanh khai đó là ma túy loại Heroine mà Khanh vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội bắt người quả tang, niêm phong vật chứng, ký hiệu A theo quy định.

Hồi 20 giờ 40 phút ngày 04/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên, có sự tham gia của Viện kiểm sát huyện P tiến hành mở niêm phong vật chứng thu giữ cân xác định: Số chất bột dạng cục màu trắng trong bì niêm phong A có khối lượng là 0,179 gam.

Hồi 09 giờ 20 phút ngày 05/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiến hành khám khẩn cấp chỗ ở của DUƠNG VĂN K tại xóm N, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, kết quả: Không thu giữ gì.

Tại Bản kết luận giám định số 153/KL-KTHS ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: chất bột dạng cục màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,179 gam.

Tại Cơ quan điều tra, DUƠNG VĂN K khai nhận như sau: Khoảng 11 giờ ngày 04/01/2022, Khanh đi bộ từ nhà tại xóm N, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đến xóm Nam 2, xã Úc Kỳ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, Khanh đi đến nhà của một người đàn ông tên Lực và mua 01 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy vờ học sinh với giá 100.000 đồng. Mua xong, Khanh cất giấu gói Heroine vào túi quần bên trái phía trước Khanh đang mặc và đi về nhà để sử dụng. Trên đường về nhà thì Khanh bị tổ công tác của Công an xã Nhã Lộng phối hợp với Công an xã Úc Kỳ, huyện P phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận của DUƠNG VĂN K phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài có chữ “Hoàn trả 0,161 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ DUƠNG VĂN K, sinh năm 1984. Phạm tội về ma túy”. Hiện đang được lưu giữ và bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện P chờ xử lý

Bản cáo trạng số: 42/CT-VKS-PB, ngày 04/04/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo DUƠNG VĂN K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo DUƠNG VĂN K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo DUƠNG VĂN K từ 18 đến 24 tháng tù.

Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A1 ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,161 gam ma túy được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ DUƠNG VĂN K.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện P trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của bị cáo

tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản bắt quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 04/01/2022, tại xóm Nam 2, xã Úc Kỳ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, DUƠNG VĂN K là người nghiện chất ma túy đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,179 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã Nhã Lộng phối hợp với Công an xã Úc Kỳ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo DUƠNG VĂN K đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)...

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam.”

2....”

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quyền lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác, hành vi đó cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo xuất thân từ gia đình thuần nông lương thiện, do đua đòi nên đi vào con đường nghiện ma túy. Bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Gia đình bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện rất khó khăn, neo đơn, có bố mẹ già trên 70 tuổi, các con còn nhỏ, vợ

thường xuyên đau ốm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, được chính quyền địa phương xác nhận.

Từ những căn cứ nêu trên, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc có một mức án tương xứng với nhân thân, tính chất mức độ tội phạm do bị cáo gây ra.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy việc bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính, do đó, không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành, vật chứng không có giá trị gồm: 01 (một) bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A1 ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,161 gam ma túy được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ DƯƠNG VĂN K, cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về nguồn gốc số Heroine, DƯƠNG VĂN K khai mua qua lỗ trên cổng sắt ở một nhà cấp 4, mái ngói cũ, có tường xây xung quanh của một người đàn ông tên Lực. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của người đàn ông trên, cũng như không xác định được ngôi nhà nào có đặc điểm như Khanh khai nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[8]. Cần áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự ra quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

[10]. Thông báo về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, pháp luật áp dụng:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

- Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo DƯƠNG VĂN K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo DƯƠNG VĂN K 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 01 năm 2022.

3. Ra Quyết định tạm giam bị cáo DƯƠNG VĂN K với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A1 ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,161 gam ma túy được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ DƯƠNG VĂN K.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo DƯƠNG VĂN K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm, nộp sung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Có mặt bị cáo (DUYONG VĂN K), báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thủy